

## **CHỈ THỊ**

### **Tăng cường sử dụng vật liệu xây không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sử dụng vật liệu xây không nung (VLXKN) và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung; Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển VLXKN đến năm 2020; Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng quy định sử dụng VLXKN trong các công trình xây dựng; Công văn số 485/BXD-VLXD ngày 25/3/2013 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng yêu cầu các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ sau:

#### **1. Sở Xây dựng:**

a) Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện xóa bỏ các lò gạch thủ công, lò thủ công cải tiến, lò đứng liên tục theo lộ trình đã ban hành tại Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 19/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực VLXKN cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động đầu tư xây dựng công trình (bao gồm: người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, nhà thầu tư vấn thiết kế, nhà thầu tư vấn giám sát, nhà thầu thi công xây dựng công trình; các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quản lý đầu tư xây dựng công trình) để tổ chức thực hiện.

c) Tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ tỷ lệ sử dụng VLXKN trong các công trình xây dựng sử dụng vốn nhà nước và các công trình nhà cao tầng (từ 09 tầng trở lên) không phân biệt nguồn vốn trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 và Công văn số 485/BXD-VLXD ngày 25/3/2013 của Bộ Xây dựng.

d) Xem xét, chấp thuận việc không sử dụng VLXKN trong các công trình có yêu cầu đặc thù không sử dụng VLXKN, thuộc thẩm quyền xem của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Điểm d Khoản 7 Điều 4 Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng.

e) Phối hợp Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Sóc Trăng xây dựng và triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư sản xuất VLXKN.

g) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức giới thiệu các công nghệ sản xuất VLXKN tiên tiến, hiện đại đến các nhà đầu tư; hướng dẫn nhà đầu tư lựa chọn công nghệ sản xuất VLXKN tiên tiến, hiện đại đảm bảo về môi trường, phù hợp với quy mô sản xuất, ưu tiên lựa chọn các công nghệ trong nước;

h) Tham gia góp ý về dây chuyền công nghệ các dự án đầu tư sản xuất VLXKN trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

## **2. Sở Khoa học và Công nghệ:**

Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng đề xuất các nhiệm vụ khoa học - công nghệ phục vụ sản xuất VLXKN; hướng dẫn nhà đầu tư lựa chọn công nghệ sản xuất VLXKN tiên tiến, hiện đại đảm bảo về môi trường, phù hợp với quy mô sản xuất, ưu tiên lựa chọn các công nghệ trong nước; tổ chức thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư sản xuất VLXKN trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu xây dựng, hoàn chỉnh các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư nhằm khuyến khích phát triển và tạo điều kiện cho các dự án sản xuất VLXKN.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất VLXKN về các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư.

## **4. Sở Tài chính:**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan tổ chức quản lý về giá các loại VLXKN trên thị trường, không để tình trạng các sản phẩm này trở thành độc quyền của một số nhà cung cấp, đẩy giá tăng cao bất hợp lý.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu xây dựng, hoàn chỉnh các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư nhằm khuyến khích phát triển và tạo điều kiện cho các dự án sản xuất VLXKN.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành có liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nâng mức phí bảo vệ môi trường đối với việc khai thác đất sét làm gạch nung lên mức tối đa.

## **5. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác đất sét làm nguyên liệu sản xuất gạch nung, kịp thời phát hiện vi phạm và xử lý theo quy định.

b) Định kỳ đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường do sản xuất gạch đất sét nung.

c) Thẩm định các hồ sơ về đánh giá tác động môi trường đối với các cơ sở sản xuất VLXKN theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường.

d) Phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua việc nâng mức phí bảo vệ môi trường đối với việc khai thác đất sét làm gạch nung lên mức tối đa.

e) Phối hợp với Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc xóa bỏ sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công, lò thủ công cải tiến và lò đứng liên tục.

## **6. Sở Công Thương:**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Sóc Trăng xây dựng và triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư sản xuất VLXKN.

b) Nghiên cứu sử dụng kinh phí khuyến công hằng năm vào việc hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất VLXKN.

c) Tham gia góp ý kiến về dây chuyền công nghệ các dự án đầu tư sản xuất VLXKN trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Sóc Trăng.**

a) Chủ động, bằng nhiều hình thức tích cực tuyên truyền, phổ biến các nội dung về khuyến khích sản xuất và ưu tiên sử dụng VLXKN, đặc biệt là quy định bắt buộc sử dụng VLXKN đối với các công trình vốn nhà nước và công trình cao tầng (từ 09 tầng trở lên) không phân biệt nguồn vốn.

b) Xây dựng và thực hiện một số chương trình nhằm giới thiệu, tuyên truyền rộng rãi đến người tiêu dùng về những ưu điểm của VLXKN, qua đó đẩy mạnh việc phổ biến và sử dụng loại sản phẩm này.

## **8. Cục Thuế:**

Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế tạo thiết bị sản xuất VLXKN tiếp cận các chính sách ưu đãi về thuế như: thuế nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp; các ưu đãi đối với các dự án thuộc chương trình cơ khí trọng điểm đối với các dự án chế tạo thiết bị sản xuất VLXKN nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 7 triệu viên quy tiêu chuẩn/năm trở lên theo Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 567/QĐ-TTg ngày 28/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

## **9. Ban Quản lý các khu công nghiệp:**

Kiểm tra công nghệ đối với các dự án đăng ký đầu tư về VLXKN trong các khu công nghiệp trước khi cấp giấy chứng nhận đầu tư; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đảm bảo điều kiện về công nghệ, môi trường và quy mô được đầu tư các nhà máy sản xuất VLXKN trong các khu công nghiệp theo Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020.

## **10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:**

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Chính phủ, Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thay thế dần gạch nung bằng VLXKN, xóa dần sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công gây ô nhiễm môi trường.

b) Khẩn trương xây dựng kế hoạch, lập phương án và thời gian cụ thể thực hiện xóa bỏ sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công, lò thủ công cải tiến và lò đứng liên tục trên địa bàn theo lộ trình đã ban hành tại Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 19/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tăng cường kiểm tra không cho phép đầu tư xây mới hoặc tái sản xuất (đối với các cơ sở đã chấm dứt hoạt động) các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung bằng lò thủ công, lò thủ công cải tiến, lò đứng liên tục trên địa bàn.

d) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân trong giai đoạn đầu tư các dự án sản xuất VLXKN trên địa bàn.

đ) Hướng dẫn chủ đầu tư các công trình sử dụng vốn nhà nước và các công trình nhà cao tầng (từ 09 tầng trở lên) không phân biệt nguồn vốn phải sử dụng VLXKN theo quy định.

e) Tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ tỷ lệ sử dụng VLXKN

trong các công trình xây dựng sử dụng vốn nhà nước và các công trình nhà cao tầng (từ 09 tầng trở lên) không phân biệt nguồn vốn trên địa bàn theo quy định.

g) Phát hiện kịp thời và báo cáo Sở Xây dựng về các chủ đầu tư và dự án không tuân thủ đúng quy định về tỷ lệ sử dụng VLXKN để Sở Xây dựng đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý.

### **11. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng:**

a) Người quyết định đầu tư có trách nhiệm quy định sử dụng VLXKN theo quy định tại Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng và Công văn số 485/BXD-VLXD ngày 25/3/2013 của Bộ Xây dựng khi quyết định đầu tư dự án.

b) Chủ đầu tư có trách nhiệm sử dụng các loại VLXKN phù hợp với quy định tại Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng và Công văn số 485/BXD-VLXD ngày 25/3/2013 của Bộ Xây dựng.

c) Nhà thầu tư vấn thiết kế xây dựng công trình có trách nhiệm đưa vào thiết kế các loại VLXKN phù hợp với từng loại kết cấu theo các tiêu chuẩn về VLXKN.

d) Nhà thầu thi công xây dựng phải tuân thủ quy định của thiết kế về sử dụng VLXKN và các tiêu chuẩn, chỉ dẫn kỹ thuật về thi công, nghiệm thu VLXKN.

e) Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình có trách nhiệm giám sát việc sử dụng VLXKN theo đúng thiết kế đã được phê duyệt;

g) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền khi thẩm tra, thẩm định các dự án đầu tư xây dựng công trình phải đảm bảo yêu cầu bắt buộc sử dụng VLXKN theo đúng quy định tại Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng và Công văn số 485/BXD-VLXD ngày 25/3/2013 của Bộ Xây dựng.

**12.** Các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cung cấp thông tin cho Sở Xây dựng định kỳ hằng năm trước ngày 10 tháng 12 hoặc đột xuất về tiến độ và tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chi thị này để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

**13.** Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng xem xét, chỉ đạo.

*(Đính kèm Công văn số 485/BXD-VLXD ngày 25/3/2013 của Bộ Xây dựng)*

#### **Nơi nhận:**

- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Công Thương;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Cục Thuế;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Sóc Trăng;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, NV, HC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Trần Thành Nghiệp**